

Khi khuyßn cáo các nàc täp nhàn di dân là đäng nên phân tán mäng nàu khài di dân ät đän đäng đä cùng mät lúc, và chä nên nghĩ tài “hài nhäp” chä đäng nên hy väng “đäng hóa” di dân vài ngài bàn xà, cä quan Văn Hóa cäa tä chäc Liên Hiäp Quäc đã tiên đoán các phàn äng tä và cäa nhäng khài di dân bä cäng bäch đäng hóa và bä đäi xä tàn nhän. Tä kinh nghiäm cäa các khài di dân đän nàc Mät nhiäu năm nay, ngài ta thäy räng chäng täc nào càng kiäu hùng thì phàn äng tä và càng mãnh liät. Đäi vài khài ngài tän VN ät tài Mät năm 1975, phàn äng tä và dĩ nhiên còn mãnh liät hän nàa vì khài ngài äy không phài là di dân.

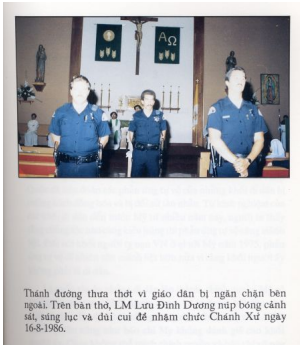
Là quäc gia do nhäng di dân äp thành, chính quyän Mät có thói quen nhä nhìn mài khài ngài tä các xä khác tài Mät đäu là di dân hät. Do đó, khi khài ngài tän VN tài Mät năm 1975, chính quyän cũng nhä báo chí Mät không đánh giá cao khài ngài äy. Cũng không thä trách chính quyän và báo chí xä này là đã có sä khinh miät mài äp ngài mài tài vì chính quyän và báo chí äy đã quen thäy nhäng khài di dân cúi mät chäi bä tät cä đä đäi äy cái gäi là “cä hài” äp cuäc säng mài tài xä này.

Tä cái nhìn miät thì và đäy tä tôn äy, hä cho räng ngài tän VN cũng sä cúi mät, an phàn làm thä công dân hän chät cäa xä này. Có nhäng giäi chäc và nhäng tä báo Mät còn dám nói hän ra räng, khài ngài Viät äu vong tài Mät chä gäm nhäng ngài làm công cho Mät hoäc “me Mät” nên sä chäng có chút ý chí nào đä mà tranh đäu cho quê häng và đäng bào cäa hä tài VN nàa.

Vä chính trä, äi tiên đoán äy rät sai äm. Sau mäoi hai năm äu vong, giä này, ngàn äa chäng cäng täp täc cháy trong lòng đa sä ngài tän VN. Mäc đäu đã có nhäng tä chäc chính trä cäa ngài VN phäm nhiäu äi äm tai häi, và phäm cä tài äa bäp nàa, nhäng vàn còn nhäng tä chäc chính trä chân chính âm thä m hoät đäng đä đóng góp vào nä äc giäi phóng nàc Viät Nam khài ách cäng sän.

Vä văn hóa, sä sai äm äy còn sai äm hän nàa. Cuộc cä vä văn hóa cäa ngài tän VN điän ra rät säm, và điän ra trên nhiäu mät trän. Khuôn khä cäa cuän sách này không đä chä đä khai triän toàn thä các mät trän, nên tác giä sä chä viät và mät trän ngôn ngữ và mät trän tình thäng, - vàn đä tôn giáo đäc äng trong mät trän tình thäng.

Một truyện ngôn ngữ



Ngay khi ra khỏi các trại tị nạn trú, người người tị nạn VN đã nghĩ tới việc xuất bản báo Việt ngữ. Chẳng riêng vậy khía cạnh này thì người Việt lưu vong đã có lý do để hãnh diện với thế giới bên ngoài rồi. Ở đâu có vài chục gia đình người tị nạn VN trở lên là ở đó, có một hình thức bản tin hoặc tờ báo nhỏ bằng tiếng Việt, dù ở hình thức rất thô sơ. Đó là bước sơ khởi của cuộc chiến cho “ngôn ngữ Việt” của người Việt. Cuộc chiến này càng ngày càng tăng cường đi.

Cuộc chiến đấu cho “ngôn ngữ nói” cũng đấu không kém. Người tị nạn VN đã từng lo sợ bị nhúng tay hoặc chèn ép bằng cách phân tán, cách ly hoặc biến đổi các cấu trúc chính quy của ngôn ngữ di cư ở hai bên. Chẳng mấy chốc mà năm sau khi ra khỏi trại, đã có hàng ngàn người tị nạn VN từ phía đông nước Mỹ đến tìm về các tiểu bang miền trung và miền tây nước Mỹ vì ở đó có đồng đồng bào của họ. Có những người tị nạn VN dấn thân vào việc làm ngôn ngữ rất cao ở miền đông để tìm về miền tây, mặc dù ở miền tây, họ phải tranh đấu với những người đã có việc làm. Họ đã nhìn thấy sự phân biệt và đối xử của xã hội này, những thất bại của những người không thể thay đổi được tình hình của người Việt, và họ càng không thể thay đổi được ngôn ngữ Việt. Những kẻ sinh ra và lớn lên trong một nền văn minh với một chất không có khả năng hiểu và quan niệm sự nâng cao quý này của người Việt Nam.

Lo ngại như thế là cuộc chiến cho “ngôn ngữ Việt” của người Việt. Mười hai năm sau khi đến được tiên của người tị nạn VN đến chân lên đất Mỹ, người Việt có thể nghĩ cho thế giới biết rằng họ có một khả năng và lòng tin nào trên thế giới và xuất bản và phát hành những sách báo nhỏ cho người tị nạn VN. Trong khoảng thời gian sáu, bảy năm trở lại đây, nhà in và nhà xuất bản của người Việt mọc ra rất nhiều, và làm bằng một số người tị nạn có lẽ tiên đoán bị thềm và tụt lại tiếng Việt và xã hội.

Tại những vùng đông đảo người Việt, các trung tâm thanh niên và dịch vụ xuất hiện với những bằng chứng bằng tiếng Việt ngữ. Sự hiện diện của tiếng Việt dưới hình thức này đổ vào một mặt người tị nạn một cách không thể chối cãi.

Vì một phần lớn khác, công nhân mới thường là những người nhập cư tự nguyện từ các quốc gia và hành chính và luật pháp. Tại California, người Việt có thể thi bằng lái xe bằng tiếng Việt. Các tòa án phúc thẩm thông dịch viên người Việt, cảnh sát tuyển nhân viên cảnh sát giao thông Việt, các trường tiểu học và trung học tuyển giáo viên Việt, v.v... Tại Úc Châu, viên đội húc Footscray đã mở lớp dạy học cho nhân văn chương Việt Nam... Là một quốc gia rất mã đáo và nhân đạo, chính phủ Pháp sẵn sàng yểm trợ tài trợ cho các học sinh VN nào chọn môn tiếng Việt...

Một lãnh vực khác, có nhiều người Việt, đã sớm thu được thành phần trẻ, sống sống và tận tụy tận nguyện giảng dạy tiếng Việt cho trẻ em Việt trong vùng. Tuy các lớp tiếng Việt này chưa thể sánh với nhau về phương pháp dạy và về các học liệu, nhưng sau mười năm lâu, sự trung tâm dạy tiếng Việt cho trẻ em Việt đã tăng nhiều. Trong khi đó nhiều tổ chức văn hóa của người Việt hải ngoại bắt đầu và tham gia kêu gọi mọi người giúp đỡ trong cuộc sống tại các quốc gia, và hằng hái tiền cho việc gìn giữ tiếng Mẹ.

Đó là chưa kể đến những trình tự thanh và tuyển hình bằng tiếng Việt, sự phổ biến hàng ngàn cuốn băng cassette nhạc Việt. Rồi lại phổ biến vinh vô số nhân người Việt âm thanh dùng tiếng riêng của mình để in sách, báo, in thơ Việt ngữ, hoàn toàn không nhằm mục đích thương mại.

Trong cuộc chiến thiêng liêng này, niềm bất nhụt là truyền chí cho ngôn ngữ Việt của đồng bào Công giáo vùng San Jose. Tuyển những bất khuất của dân tộc Việt đã đứng các đồng bào ủy ban đứng cho thế giới bên ngoài thấy khi họ khước từ và kiên trì tranh đấu để có được một Giáo Xứ không vong bản của họ, và để có được những Thánh Lễ của hành bằng tiếng Việt.

Cuộc tranh đấu chính đáng của đồng bào Công giáo San Jose làm cho chúng tôi nhớ lại lời nói của một vị nữ tu Việt, thuộc một Dòng Nữ tu tại California cách đây mấy năm, nhân dịp được mời phát biểu trong buổi lễ khánh thành một Nghĩa Trang cho người Việt tại vùng Orange County. Trong buổi lễ này, quan khách được mời phát biểu cảm tạ, và họ đều đứng lên nói về sự cần thiết phải gìn giữ ngôn ngữ Việt, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào tại các quốc gia. Dì phước nói trên lên tiếng bằng một giọng nói tuy nhẹ nhàng nhưng nghe rất đanh thép và đầy sức thuyết phục khi kể rằng một số trẻ trẻ non Việt Nam đã bỏ một giáo phạm công giáo báp phi để kinh bằng tiếng Mẹ, không được đến bằng tiếng Việt. Dì phước này đã công nhận quy tắc phải quy tắc tàn ác đó, và nói: "Xin quý cha đừng làm khổ chúng nó nữa, gia đình chúng nó đã tan nát, đã mất mát quá nhiều rồi. Còn một chút tiếng mẹ đẻ chúng nó giữ lấy đó thôi". Khi nói tiếp về thế đạo của "công giáo báp phi hóa", dì phước nói trên đã mỉa mai như xét rằng: "...thầy Mẹ đen vốn là thầy Mẹ đen, thầy Mẹ trẻ vốn là thầy Mẹ trẻ!"

Lịch sử của Giáo Hội Công Giáo ghi nhận rằng đã có những kẻ dám nhân danh Công giáo phả vào những sự đả c ác văn hóa, đả n n i làm t n h i uy tín của Giáo Hội. Rõ r t nh t và đáng k nh t là v t n sát đ m 23-8-1572 t i Pháp. Theo l nh của vua Charles IX, và b hoàng thái h u Catherine de Medicis thúc đ y, nh i u ng i Công giáo Pháp đã v o trang đ y mình đi lòng gi t nh ng ng i Pháp theo đ o Tin Lành. Trên 3.000 ng i Pháp Tin Lành b gi t trong đ m y. H ch có m t cái t i là đ c kinh b ng ti ng Pháp thay vì đ c kinh b ng ti ng La tinh!

V y thì rõ r ng là sau m i hai năm l u l c t i x ng i, ti ng Vi t v n hi n ngang ng tr t i nh ng n i đ ng đ o ng i t n n VN. Ph i nói r ng đó là chi n th ng oanh li t nh t v m t tinh th n của ng i t n n VN trên th gi i. Ti ng Vi t không h b b c t vì có nh ng ng i Vi t r i rác t i trên b n ch c qu c gia nh t đ nh không đ cho ti ng Vi t ch t. Nh ng ng i Vi t này đ u r t t tr ng và đ y li m s của truy n th ng Vi t. Có hai th khí gi i tinh th n s c b n v y thì ch c ch n, h s không bao gi đ cho m t hoàn c nh nào, m t s c m nh nào tiêu đi t đ c ngôn ng của h . M t khi chúng ta có nh ng ng i Vi t cao quý này gìn gi ti ng M thì không c n b n tâm đ n lữ ng i Vi t vong b n n a. K v ng b n không c n ch đ n khi l u v ng r i m i m t g c. Tâm h n của chúng đã sa đ a t tr c năm 1975.

Ti ng Vi t nh mây khói, càng b đ n, càng t a r ng ra, càng bay b ng, bay cao. V i ng i t n n VN, ti ng Vi t không ph i là ngôn ng của m t c ng đ ng “thi u s ” nh chính quy n b n x th ng phát bi u m t cách gi n đ , hàm ý mi t th . Ngôn ng y có m t s c m nh không th b coi th ng. Nó t m th i thay th cho y u t qu h ng v t ch t của ng i Vi t l u v ng. Nó là m t trong nh ng thành t l n của y u t qu h ng tinh th n cho ng i Vi t t i h i ngo i. Nó giúp duy trì tình th ng gi a ng i Vi t v i nhau. Nó nh c nh ng i Vi t m i khi ng i ngo i qu c xúc ph m đ n hai ch Vi t Nam. Nó là danh đ c a nh ng ng i Vi t còn bi t h n h i n vì đ c là ng i Vi t. Chung cu c, trong cu c s ng l u v ng, cu c chi n cho ngôn ng Vi t là cu c chi n cho danh đ chung của ng i Vi t.

Cu c chi n này không ch m i b t đ u t khi có cu c đ i đ i năm 1975. Nó không ph i là ch ng đ u, và ch a ph i là ch ng chót của cu c chi n cho ngôn ng Vi t. T tiên chúng ta đã anh d ũng chi n đ u đ gi đ c ti ng Vi t r òng r ã trong m t ngàn năm b gi c Tàu đô h . T tiên ta cũng anh d ũng đánh b i đ c m i m u toan đ ng hóa b n th u của th c dân Pháp trong g n m t trăm năm b th c dân cai tr . Đ ng bào Công giáo t i San Jose đ ng cùng v i nh i u ng i Vi t cao quý khác r i rác trên hành tinh này t p n i cu c chi n cao c đó.

Cu c chi n cho ngôn ng Vi t là cu c chi n th n thánh đ b o v m t ngôn ng b t di t!

Một Trăn Tình Thương

Lịch sử di dân của nước Mỹ ghi nhận hai gelombang máu đổ cho người tị nạn tìm chỗ đứng tại xứ này. Khuôn máu thuộc nhất cho trăn tình răn người tị nạn phải cúi xuống xin thông cảm của người bản xứ. Khuôn máu này đã a người tị nạn xuống thấp hơn loài gia súc.

Khuôn máu thuộc hai đời hời người tị nạn phải dùng sức ngay thẳng, sức làm việc cật lực, và nhất là sức thành công với mọi mặt để tìm chỗ đứng dể ánh mặt trời. Khuôn máu này dể gây sự ganh ghét, có khi gây hận thù nã, nên mặt sự người bản xứ có đởu óc bản thiện và kẻ thù, nhất ng chực chờ là khuôn máu này làm cho người bản xứ phải kính nể.

Trong trăn tình kẻ, khuôn máu thuộc hai này thì nó cũng chớ a đở đở mang lể an toàn chính trị và an toàn văn hóa cho người tị nạn. Đở chớ ng lể mặt cách hời hiều mọi hình thức kẻ thù kín đáo hời công khai, và nhất là đở chớ ng lể mặt hình thức cớ ng bách đở ng hóa theo tinh thần thuộc dân man rợ, người tị nạn chớ có mặt khí gời: đó là TÌNH THỜ NG LỂ N NHAU. Sức việc xảy ra tại nước Mỹ từ năm 1975 cho tới nay chớ ng minh cho thiện đở trên đây là đởng. Có hai trăn tình hợp đở c ghi ở đây đở chớ ng tác đở ng và sức mặt nh cớ a khí gời TÌNH THỜ NG.

Trăn tình hợp 1: Vụ án NGUYỄN VĂN SÁU tại Texas

Khoảng giớ a năm 1976, đở luồn người Việt tại Mỹ xông xáo với tin anh em anh Nguyễn Văn Sáu, sự ng bớ ng nghẻ chài lể tại thị trấn Seadrift, tiểu bang Texas, đã bản chớ t mặt người Mỹ da trăn tại cùng đở a phớ ng và cũng sự ng bớ ng nghẻ chài lể, tên là Joe Aplin.

Trong khi phớ n lể báo chí và truyồn hình Mỹ đở nhau loan tin và truyồn đở nhợ ng hình nh bớ t lể cho sự an toàn đở i sự ng người tị nạn VN thì có mặt sự người Việt đang lãnh lể ng cớ a chính quyồn Mỹ đở a ra nhợ ng lể kêu gời vô cùng sự sớ t, làm nhợ thù là lâu nay, khở i người tị nạn chúng ta chớ gở m toàn nhợ ng kẻ sát nhân!

Đài truyồn hình ABC của Mỹ phớ biển mặt cớ ôn phim khá dài, trong đó, khán giớ Mỹ đở c thợ y toàn thế gia đởnh của Aplin, với nhợ ng thân hình to con, nét mặt đở y hận thù và kẻ thù, xúm nhau vào chớ i rớ a thớ m tở mặt cô gái Việt thân hình nhợ bé, run rợ y và yở u đở i. Cô gái Việt

này chä nói đä cät câu nghe thät näo lòng: “Chúng tôi muän làm vä êc đä sinh säng, täi sao mäy ngäi không đä chúng tôi làm?”

Nhät báo Los Angeles Times đäng trong nhiäu ngày liên tiäp tin täc vä vä Seadrift. Tuy tä báo äy cä làm ra vä vô tä, nhäng chä đäng nhäng chi tiät nào có tác đäng hä nhäc ngäi tä nän VN. Sä báo đä ngày 12-8-1979 đäng läi mät ngäi Mä da träng ngä täi Seadrift: “Chúng tôi biät nhäng ngäi Viät là ai räi. Hä đä säng quen väi chiän tranh hän ba chäc năm. Hä không sä chät. Tôi tin räng sinh ra hä đä có máu sát nhân räi!”

Có thä sau đó, có ai nhäc nhä tä báo kia räng sä đäng mät nhän xét nhä thä là mät sä đäc ác, cho nên hän mät tuän sau, tä báo äy mäi chäu đäng mät nhän xét tät vä anh Nguyän Văn Sáu, ngäi đä giät tên Joa Aplin vì tä vä chính đäng: “Nguyän Văn Sáu là ngäi Công giáo, chäa hä gây räi tä khi täi Seadrift. Anh ta không la cà ä quán räu, và chä thänh thoäng đi xem chiäu bóng.”

Chä có nhät báo cäa giäi tài phiät Mä, tä Wall Street Journal là täng thuät vä án mäng Seadrift mät cách đäng đän, và còn tä ra rät thông cäm väi nhäng thiät thäi cäa ngä phä tä nän täi vùng äy. Mät chi tiät rät quan träng đäc nhät báo äy nêu lên ngay, trong khi cũng chi tiät äy läi bä các tä báo khác cäa ngäi Mä lä hän đi. Đó là cäng thäng giäa ngä phä Vät và ngä phä Mä đä xäy ra tä träc đä hän mät năm räi. Sä cä ý lä cái chi tiät quan träng äy là mät trong nhiäu điäu chäng tä tinh thän bät läng và bän tiän cäa phän län báo chí và truyän hình näc Mä, và sä cä ý đó rõ ràng nhä mät tác đäng gây hän thù giäa quän chúng và ngäi tä nän VN.

Ngày 10 tháng 9 năm 1979, tä Wall Street Journal ghi nhän xét cäa mät sä ngäi Mä vùng Seadrift vä nhäng ngäi Viät đänh cä täi đó. Nhäng ngäi đäc tä báo phäng vän đä trä läi: “Hä (chä nhäng ngäi tä nän VN) chäp nhän làm nhäng viäc mà ngäi Mä không thänh làm. Trong khi các bà vä Viät vui vä và cäm cäi gä của thì nhäng ngäi chäng đi biän. Hä säng rät khäc khä, vì hä có thä säng bäng nhäng gì chúng ta liäng bä đi. Hä tiät kiäm nên đä dành đäc mau, và säm mua säm đäc xuäng máy cùng väi nhäng đä đi biän.”

Sau bän tin đäng đän nói trên cäa tä Wall Street Journal, ngäi ta mäi thäy tä Los Angeles Times chäu đäng mät sä nhän xét thäng thän vä ngäi tä nän VN täi tiäu bang Texas. Thí đä nhäng ngäi Viät täi vùng bä biän Texas đä làm đä mäi nghä khác nhau đä sinh säng mät cách läng thiän. Đó cũng là träng häp cäa gia đänh anh Nguyän Văn Sáu. Tä báo äy nhìn nhän räng gia đänh hä Joe Aplin coi vùng biän Seadrift là “riäng cäa hä Aplin!” Joe (kä bä giät) đä lái xe cho chäy vòng vòng chung quanh hai anh em Sáu đä khiêu khích và nhäc mä, räi sau đó,

hòn còn dùng dao đâm anh Sáu nhĩu lòn.

Chẳng riêng vài chi tiết trên đây đã đủ để cho người tởn nùng Texas tìm hiểu tại sao một người Công giáo ngoan đạo và hiền lành như anh Sáu lại đến nơi phi nghĩa này. Trong hoàn cảnh này, nhất là sau khi chính báo chí Mỹ cũng phải nhìn nhận trên những hình thức và chính đáng của anh Sáu thì rõ ràng, anh Sáu đáng được bảo vệ, nhất là đáng được các đoàn thể tại Texas thăm hỏi anh, và an ủi anh trong những ngày anh chờ ra tòa. Tuy nhiên sau khi xảy ra vụ án mạng đáng tiếc này thì khi người tởn nùng VN đã bắt đầu tinh thần SỰ NG CHẾT MẮC BAY, và tinh thần cúi mặt van xin sự thông cảm của dân bản xứ, nên không một ai, không một đoàn thể nào nghĩ đến nhu cầu tình thương của anh em anh Sáu những ngày căng thẳng và chờ đợi trong lao tù. Những còn nhớ nhà họ cho danh dự người tởn nùng VN là trong sự bảo vệ của anh Sáu tại Texas, có những kẻ dám để người rùng rợn các hội đoàn người Việt tại Texas hãy đến thăm và chia buồn với gia đình của Joe Aplin. Không thấy ai dám đến thăm anh em anh Sáu trong nhà tù.

Sau vụ án mạng Seadrift, chúng tôi có may mắn được gặp một người Việt giữ vai trò điều khiển một cơ quan thiện nguyện ở Texas nhận đỡ đầu thân họ của bà tại California. Trong cuộc trao đổi ý kiến bà ta đã đặt một câu hỏi đầy ý nghĩa: “Nếu người chết là một người tởn nùng Việt thì báo chí Mỹ có làm ồn ào như vậy không?”

Anh em anh Sáu được mang xõ ngày 2 tháng 11 năm 1979 tại một địa điểm cách xa Seadrift gần 100 dặm, làm như thể để tránh sự lưu ý của phóng viên Seadrift lúc này đang bắt đầu cho anh Sáu. Bởi thể đoàn gồm toàn người da trắng. Không ai tin là anh Sáu sẽ được khoan hồng nào trong vụ án mạng đầy tính chết chóc này.

Thực tế là tại những tình người Việt khi chúng tôi phải nhớ lại là trong suốt thời gian từ ngày bị giam cho đến ngày được mang xét xử, anh Sáu không hề nhận được một sự giúp đỡ nào, dù là từ những người, thí dụ một người bạn, một vài phút thăm viếng của đồng bào anh. Sự giúp đỡ lớn nhất và hữu hiệu nhất đến từ một luật sư Mỹ da trắng là ông Pat Maloney. Đa số luật sư Mỹ đều lùn và nhỏ, chẳng háng hái nhận tiền của thân chủ, và sẵn sàng bán đồng thân chủ cho luật sư để lợi dụng sự tin tưởng của họ. Còn có những luật sư Mỹ háng hái đi diên cho những cá nhân hoặc quố gia thù địch với nước Mỹ để nhận thù lao cao! Những người luật sư Mỹ thiện nguyện là có người rất cao quý, tận tâm cho lý tưởng nhân bản và bác ái. Đó chính là những người như Pat Maloney. Ông Maloney tận tâm vì người bị hại cho anh em anh Sáu không hề thù lao.

Luật sư Maloney xây dựng bài cãi của ông trên hai điểm then chốt: bản chất vụ án của Joe

Aplin, và sự tở vờ chính đáng của anh Sáu. Nhờ bài cãi này mà nhiều người Việt tại Texas mới được biết rằng ngày trước khi xảy ra án mạng, tên Joe đã nhiều lần khiêu khích anh em anh Sáu, nhưng cả hai anh em đã biết tỏ vẻ không chấp nhận cách xử lý đáng khen.

Anh Sáu chỉ cân nặng 115 pounds, chỉ cao 5 feet 5 inches, mà phải tỏ vẻ chấp nhận tên Joe là người Mỹ to lớn, nặng 200 pounds, và cao lớn hơn 5 feet. Tên Joe cầm dao rượt chém và đâm anh Sáu nhiều lần, và bị lộn chót, chính các nhân chứng người Mỹ đã trình vùng Seadrift phải khai trình tòa rằng họ trông thấy anh Sáu cầm súng bắn tên Joe, nhưng là chỉ bắn sau khi anh bắn họ rồi đâm nhiều nhất dao. Luật sư Maloney gọi bị tố m đoán câu hỏi sinh tố: “Sáu có gì tốt người vì tỏ vẻ chính đáng không?” Bị tố m đoàn đã bắt buộc phải trả lời là “CÓ”.

Anh Nguyễn Văn Sáu được tha vì “đã giết người trong trình trạng hợp tỏ vẻ chính đáng”. Anh của anh Sáu là Nguyễn Văn Chính được tha vì “thiếu sự bằng chứng hiển nhiên”. Sau khi bắn án trình tố này được tuyên cho anh em anh Sáu, luật sư Pat Maloney hoan hô nói với anh Sáu: “Thật tuyệt vời. Công lý đã được thực hiện tốt đẹp.”

Tuy công lý đã được thực hiện tuyệt vời như Maloney diễn tả, tuy anh em anh Sáu đã được trả tự do, nhưng cả anh em cùng với hàng và thân nhân đã phải hối tiếc gấp rút cuốn gói cao chạy xa bay khỏi vùng Seadrift để đến một nơi không ai biết, ngay sau bắn án, để tránh những kẻ thù ghê gớm của chính số phận với họ từ phía gia đình của tên Joe Aplin.

Đầu năm 1986, chúng tôi nhận được một lá thư của một người Việt cư ngụ tại Texas, cho hay rằng ông ta được biết thông tin, đã có một linh mục Việt tìm cách để thăm anh Sáu nhưng ngày anh ta còn ở trong tù. Chúng tôi rất băn khoăn về sự thực hiện Bác Ái của linh mục kia. Câu hỏi với trình tố c day đó t chúng tôi cho đến bây giờ là tại sao, đi thăm một người gặp họ nhận họ phải ghi bí mật tên tuổi của mình?

Người Việt nhận VN tại Texas, và nói chung là người Việt nhận Việt khắp thế giới không thêm được bài học Tình Thương giữa người với nhau trong vụ án Seadrift. Đây là sự ngược đãi càng nhận được thì người Việt lưu vong càng có khuynh hướng tình trạng của người Việt. Khi người Việt đã trở thành nô lệ cho chủ nghĩa cá nhân và vẻ đẹp của nhận văn minh trở góp xứng người. Và chỉ khi nào chính thân nhân của họ là nhận nhân của nhận kẻ thù chứng tỏ thì họ mới thấm thía để suy nghĩ về tình người Việt, và vì cái giá mà họ phải trả để đổi lấy cái gọi là “cái hay” tại xử này.

Chương 3 - Cuộc Tội Văn Hóa Của Người Việt

Tác Giả: Phạm Kim Vinh

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 13:03

Năm 1985, tôi mất lòng nà, người Việt tại Texas nhận được một bài học mới về tình người Việt. Người ta biết rằng tòa án Mỹ, các bên tranh tụng thường xuyên trình những lá thư ghi lời tuyên bố của nhân vật này, nhân vật kia để chứng minh rằng bị can hoặc nghi can là người có đạo đức, có uy tín, v.v... Những tài liệu có tính cách rõ ràng yếm trọng như thế đã tạo được những hình ảnh rất đáng kể để quy kết những cáo buộc tội phạm, và chung cục, tôi luôn cảm nhận những đơn phân quyết của chánh án người xa trong vụ liên hệ. Rồi rồi thì những hình ảnh của bên ngoài để rồi phân quyết của tòa xử là vụ xử anh Đỗ Văn Ngọc người Huy, một người tôi nhận VN một cách bình thường kinh.

Anh Đỗ Văn Ngọc người Huy một cách bình thường kinh tôi nhận một năm trước, và anh đã được gọi tôi đi u trở lại nhà của người kinh tại Mỹ. Trong những ngày bình hành, có lần, anh Huy đã gọi tôi một em bé Mỹ da trắng 9 tuổi lúc em bé này đang chờ xe buýt để trở về.

Phiên xử anh Huy ngày 24-9-1985 được ngay tại Tòa Do Dân Bản địa, số 2, tháng 2-1986 xuất bản tại Texas thông thường. Tôi phiên xử này, một buổi thẩm phán mười người, gồm 5 người nam và 5 người nữ, tất cả đều là người Mỹ da trắng, đã thảo luận trong 4 giờ liên, và đi đến kết luận là anh Huy có tội.

Điều đáng buồn nhất cho an toàn pháp lý của người tôi nhận tại xa này là công tố viên đã hăng hái với lý sự thẩm phán, thẩm phán, ích kỷ và hèn nhát của công đồng người Việt để làm luận cứ then chốt kết tội anh Huy! Trước tòa, bị nhân lý sự tôi nói với qua tòa rằng sự việc công đồng người Việt tại tiểu bang Texas không hề lên tiếng bênh vực anh Huy chút nào trong vụ án này “chúng tôi rằng công đồng người Việt đã kết tội anh Huy.”

Người ta có thể hiểu rằng cái lập luận kỳ quái này của công tố viên đã có những hình ảnh sâu rộng đến kết luận của bị thẩm phán. Cái lập luận kỳ và kết luận kỳ dành cho vụ án xử anh Đỗ Văn Ngọc người Huy không phải là điều làm vang vọng cho nước Mỹ và công lý kiểu Mỹ.

Gia đình anh Huy đã chứng án lên tòa trên, và chúng tôi không có cách nào theo dõi xem tòa trên xử bị án kết tội anh Huy tại tòa để ra sao. Những điều quan trọng ghi được sau bị án này là tình người Việt với nhau tại xa người đã bị soi mòn rất nhiều, và khi người Việt lưu vong số còn chừa lại tại nhà, chứng nào hình vẽ còn tin tưởng rằng họ có để sự việc thì chuyện dĩ nhiên ngày thì họ không còn đến tình thế của để ngạo họ nữa.

Trình hợp 2: Vấn đề luật pháp Medical và tình người Việt lưu vong

Khi nhà cầm quyền tiểu bang California mở cuộc hành quân đòi quy mô vào trung tuần tháng 2 năm 1984 để bắt một số y sĩ và dược sĩ từ nước VN, có thể nói họ đã bắt người từ nước VN tại Mỹ, - do bản chất pháp luật pháp, và cũng do sự tin tưởng rằng người nước Mỹ đã hành động thì lúc nào cũng hành động trong sự chính đáng quang minh, - để nghĩ rằng bằng cách này họ sẽ tự nhiên và tự nguyện chấp nhận các nghị can để chấp nhận cao ngạo từ văn phòng của công ty vì nước tiểu bang, và rằng không một ai có cách nào gì để cứu cho các nghị can đáng thương.

Sự tin tưởng trong thời kỳ này của một thế hệ chính nghĩa thua cuộc sẽ không thể trở lại (ngôn ngữ Mỹ gọi sự thua cuộc trong cuộc chiến là BORN LOSER) càng in sâu vào tâm trí người từ nước VN khi họ nhìn thấy đội quân ký giả và truyền hình Mỹ người chấp nhận nhiệm vụ giết người để chấp nhận và hình thành nên công tay các nghị can từ nước Việt. Nhờ sự phản bội của người nước Mỹ thông tin tân nhất thế giới cho nên chỉ vài chục phút sau, khắp nước Mỹ đã được xem hình ảnh ô nhục kia của họ người Việt lưu vong.

Đây là một cuộc hành quân theo đúng nghĩa quân sự của Việt Nam, vì trong ngày N của cuộc hành quân (ngày 15-2-1984), có 15 sĩ quan cảnh sát số các phần, chấp nhận đồng cảnh sát chìm và một số nhân viên y tá thu thập các cơ quan khác của chính quyền Mỹ tham dự, tính trung bình, có một tỷ số tình nghi là có trên mười sĩ quan cảnh sát bao vây chặt chẽ.

Vì nhà cầm quyền tiểu bang California gây cho người ngoài cuộc cái cảm tưởng ghê rợn là cuộc hành quân này vô cùng quan trọng cho nên những người đi giết người bằng hoóc môn bóng vía dám nghĩ rằng vài chục viên y sĩ từ nước VN họ là đã âm mưu lật đổ chính quyền nước Mỹ, và rằng kho khí giết họ chính tâm của nước Mỹ chắc đã bắt đầu y sĩ kia vô hiệu hóa, và rằng chắc hẳn nước Mỹ không hề có một y sĩ nào phạm tội gian lận bao giờ.

Trong khi chấp nhận sự hí hửng mừng chiền thiên của những kẻ ra mắt nháp sự kéo dài đáng kể bao lâu thì đã thấy những người quản sự khi của cuộc hành quân này hiện ra rất sớm. Tuy một vài người trong tiểu bang California, đã có lúc đặc biệt sự khiêu khích, chấp nhận xé hoóc môn chấp nhận của một số dân bản xứ để làm những người từ nước VN. Ít ra cũng có hai bác sĩ Mỹ thu thập thành phần người thiến bày tỏ sự bất mãn với cái cung cách đáng kể dùng để bắt bắt vài chục y sĩ người Việt. Người báo San Jose Mercury News đã đăng lời của BS Lionel Nelson, phó chủ tịch Hội Y Tế Santa Clara theo đó, ông ta “ghét cái trò họ làm để thiên kiến nhảm vào một nhóm thiến sự”, - và lời của bác sĩ Philip Benaron, giám đốc Trung Tâm Y Tế Santa Clara: “Tôi rất ghét cái trò này đưa của nước Mỹ.” (Mercury News 16-2-84)

Tình thế ng l n nhau c a ng i Vi t l u vong đã đ c th thách r t gay go trong v b t b n ào này. Nh t báo Register, t báo có s phát hành l n nh t vùng Orange County, là vùng có đông ng i t n n VN nh t n c M , và cũng là vùng có s y sĩ và đ c sĩ b lũng b t đông nh t, đã ch i trò ti u nhân và gi nhân gi nghĩa r t v ng v . Trong nh ng ngày đ u c a v b ráp, t báo y ch y tit l n trang nh t nh ng hình nh và tin t c r t ô nh c cho ng i t n n VN. Nh ng tin t c rõ r t đã ch thêm đ u vào l a, làm cho dân b n x thêm thù ghét ng i t n n VN trong vùng. Sau đó t báo này l i làm ra v nhân đ c b ng cách ph ng v n m t y sĩ Vi t chuyên v khoa phân tâm. V i s v i vàng và v i tinh th n c a m t k ch bi t lo cho riêng mình, ông y sĩ này đã mau m n tr l i cu c ph ng v n c a t báo kia r ng ông ta c m th y “nh c nhã sau v b t b này”, r ng “sau v y thì ng i ta cho r ng nh ng ng i trí th c VN ch ng t t đ p gì h n nh ng ng i c m quy n c a chính quy n th i nát Nam VN ngày tr c”. Ông y sĩ này còn khuyên đ ng bào c a ông ‘can đ m c ng tác v i ng i b n x đ ch n các s ph m pháp y’. Ph n ng c a ông y sĩ phân tâm này ch c ch n đã làm cho nhà c m quy n b n x hải lòng, l i cung khai nh c nhã y cho th y ông y sĩ này tin t ng r ng công lý c a c ng qu c M là th công lý có giá tr tuy t đ i, và r ng các nghi can đã hoàn toàn có t i, đ u r ng h ch a đ c mang ra xét x . B i t r ng s ng i l u vong ch còn m t th khí gi i tinh th n là tình th ng l n nhau, nên nh ng k ch x ng v b ráp y sĩ t n n VN đã m u tìm tác đ ng kh ng b đ di t n t th khí gi i t i h u đó c a ng i Vi t. Tác đ ng y nh m làm cho t p th t n n Vi t t i California cúi m t xu ng, r i vì quá nh c nhã, quá s s t nên s không dám than th khi u n i gì n a. Đ u cho sau này có khám phá đ c nh ng s “b t th ng” trong th t c và cung cách b t b thì cũng đã mu n r i!

Nhà c m quy n b n x ti u bang đã đ t đ c tác đ ng y. Vì quá s hãi, l i c ng thêm tính ích k v a đ c nuôi đ ng, v a đ c tăng c ng sau g n m i năm h c h i đ c n n văn minh tr góp x ng i nên kh i ng i Vi t t n n đã h n h c trút h t s t c gi n và lo âu cũng nh s khi p nh c lên đ u các nghi can.

N c M v n t hào là qu c gia đ n đ u th gi i v s cung c p an toàn pháp lý cho các nghi can, v i nguyên t c Habeas Corpus thâu nh n đ c t h th ng lu t pháp Anh qu c. Các nghi can đ u đ c suy đoán là vô t i cho t i khi quy n công t tr ng đ c b ng ch ng ng c l i. Nh ng nhìn vào cung cách b t b trong v Medical 1984, ít có ng i t n n Vi t còn mu n tin r ng h s ti p t c đ c h ng s an toàn pháp lý cũng nh s an toàn chính tr t i n c M n a.

Ch vài ngay sau v b ráp là nh ng h u qu ch p lên đ u đám dân t n n Vi t. V n đã ch ng đ c coi tr ng t khi l u vong, nay h càng b khinh mi t, b ch p m , b lên án, b thi t t i s làm, trong vi c kinh doanh, tóm l i, b thi t h i ghê g m trong m i lãnh v c c a đ i s ng h ng ngày. Ch trong gi y lát, nhân dân M đã mau l và đ dàng quên các thành tích siêu vi t c a ng i t n n Vi t t năm 1975 c các đ a h t giáo đ c, kinh t , h i nh p văn hóa,v.v...

Tác động khủng bố trong vó bớ rập Medical 1984 đã làm tê liệt ý chí của người tở nở n VN, và đau lòng hỏ nỏ a, tác động ỏ y đã đở a sỏ khiỏ p nhỏỏ c của người tở nỏ n VN đi xa hỏ nỏ a đở n đở phỏ m vào các tở i ác văn hóa hỏn hỏ chỏ a tở ng thỏ y trong lỏ ch sỏ dân tở c VN: truyỏ n thỏ ng bao dung và nhân ái không còn nỏ a, thay vào đó, người ta chỏ còn nghĩ đở n chỏ nghĩa ích kỏ và hỏỏ ng thỏ , và rỏ t hỏ n nhiên quên hỏ n nhỏ ng nhỏ c nhỏ và thiỏ t thỏi ghỏ m cỏ a các nghi can. Nhỏ ng đau đở n và thiỏ t thỏi cỏ a thân nhân các nghi can dĩ nhiên lỏ i còn bỏ khỏ i người tở nỏ n VN nghĩ lỏ mỏ t cách tàn nhỏ n hỏ n nỏ a. Người ta đã cỏ tình muỏ n quên rỏ ng các nghi can vỏ n chỏ là con người, và quan trỏ ng hỏ n nỏ a, các nghi can vỏ n còn là nhỏ ng người Việt.

Tác động khủng bố trong sỏ bớ rập Medical 1984 không phỏ i chỏ có làm tê liệt ý chí của người tở nỏ n Việt nói chung. Nó còn làm cho con người trong mỏ i người tở nỏ n Việt Nam xuỏ ng thỏ p, thỏ p nhỏ t, kỏ tỏ khi hỏ đỏỏ c chào đỏ i là người Việt. Đáng buỏ n hỏ n nỏ a là sỏ hỏn nhất và sỏ sỏ t ỏ y lan ra đở n cỏ giỏ i trỏ , đở n cỏ thành phỏ n mà người ta tỏ ng phỏ i giỏ đỏỏ c trỏ n vỏ n sỏ hiỏn ngang cỏ a giòng giỏ ng Việt.

Cỏ hỏ i đáng buỏ n đỏ kiỏ m chỏ ng nhỏ n xét trên đây đã đở n, khi chúng tôi đỏỏ c hỏn hỏ nh thuyỏ t trình vỏ đỏ tài “Giỏ gìn truyỏ n thỏ ng Việt Nam” tở i mỏ t khóa tu nghiỏ p cho các trỏỏ ng cao cỏ p của Hỏ i Hỏỏ ng Đỏ o Việt Nam tở i Hỏ i ngoỏ i do Hỏ i Đỏ ng Trung ỏỏ ng của Hỏ i này tỏ chỏ c tở i Orange County ba tháng sau khi xỏ y ra vỏ bớ rập Medical 1984. Chúng tôi còn nhỏ rõ khuôn mỏ t mỏ t sỏ Trỏỏ ng trỏ ngỏ i ỏ cánh trái của đỏ a đỏỏ m thuyỏ t trình. Hỏ nghe bài thuyỏ t trình của chúng tôi vỏ i vỏ sỏ sỏ t, lo âu và kinh hoàng rõ rỏ t. Đỏ n phỏ n gỏp ý kiỏ n, mỏ t trong các Trỏỏ ng trỏ ỏ y lên tiỏ ng yêu cỏ u mỏ i người đỏ ng có “Fight Back” người Mỏ trong vỏ Medical, hàm ý mỏ i người Việt trong chúng ta trên đỏ t Mỏ đỏ u có tở i cỏ !

Vỏ Trỏỏ ng trỏ này phát biỏ u trong tinh thỏ n cú i mỏ t nhỏ thỏ , và lỏ i phát biỏ u bỏ ng tiỏ ng Anh nên chúng tôi tò mò tìm hiỏ u lai lỏ ch của anh ta. Đỏỏ c biỏ t nhóm của anh ta thuỏ c vỏ mỏ t đở n vỏ Hỏỏ ng Đỏ o Mỏ , hoàn toàn tỏ đỏ t đỏỏ i sỏ chỏ huy của Hỏỏ ng Đỏ o Mỏ . Chúng tôi đau đở n khi nhỏ lỏ i rỏ ng trong phong trào Hỏỏ ng Đỏ o VN, các Trỏỏ ng luôn luôn có bỏ n phỏ n thiêng liêng đừ đỏ t các em Hỏỏ ng Đỏ o Sinh trung thành vỏ i Tỏ Quỏ c. Nay thì các Trỏỏ ng trỏ này đang đừ đỏ t các em bé Việt tở nỏ n trung thành vỏ i Mỏ u Quỏ c Mỏ . Chúng tôi chỏ a có thỏ i giỏ hỏ i thêm xem tên đở n vỏ Hỏỏ ng Đỏ o do quý vỏ Trỏỏ ng trỏ ỏ y lãnh đỏ o là gì, nhỏ ng nỏ u có đỏ p gỏ p lỏ i, chúng tôi sỏ kính cỏ n đỏ nghỏ tỏ ng cho đở n vỏ ỏ y cái tên là đở n vỏ Hỏỏ ng Đỏ o Lê Chiêu Thỏ ng đỏ phỏ hỏ p vỏ i tinh thỏ n khuyỏ n mã vỏ i Mỏ u Quỏ c mà các Trỏỏ ng ỏ y đang thi đứ a hỏ ng say truyỏ n bá trong giỏ i trỏ tở nỏ n VN.

Nhỏ ng người cỏ m quyỏ n hỏ u trách tiỏ u bang California không thỏ trỏ n đỏỏ c trách nhiỏ m nỏ ng nỏ cỏ a mình vì đã thỏ c hiỏ n cuỏ c bớ rập nỏ ng tính chỏ t trình đừ n, cũng nhỏ nỏ ng tác đỏ ng khủng bố trong vỏ Medical 1984 đở n nỏ i gây đau đở n, tở i nhỏ c oan uỏ ng cũng nhỏ thiỏ t thỏi rỏ t

sâu nặng cho đa số người Việt lòng thì n và vô tội đang sống nh t i n c M . H đã CH HUY t t c h p h i TIẾN LI U. Khi ra l nh b ráp vài ch c y sĩ Vi t b tình nghi p m pháp, h có giây phút nào nghĩ r ng cái l i làm v êc n ng p n trình di n y s vô cùng tai h i cho nh ng ng i Vi t vô t i không? N u vì kém suy xét, kém hi u bi t mà hành đ ng nh th thì r t t i nghi p cho đ i c ng qu c M có nh ng công b c kém thông minh nh v y. N u vì đ c ác mà hành đ ng nh th , nghĩa là coi th ng đ i s ng tinh th n c a nh ng ng i Vi t vô t i thì l i còn đáng lên án h n n a, vì s đ c ác y làm cho các kh u hi u qu ng đ i và bác ái ghi trên t ng N Th n T Do ngoài kh i h i càng New York tr thành l b ch.

Ít lâu tr c khi x y ra v b ráp ô nh c này, c nh sát viên Sperl t i Nam California đã mau l n súng b n ch t m t em bé M da đen m i lên năm tu i, vì em nh này c m m t kh u súng l c gi chĩa vào Sperl. M t b i th m đoàn đã nh t trí bi u quy t cho anh ta “vô t i” trong v b n ch t em bé đó. Th mà v sau, Sperl l i vô đ n đòi b i th ng 25 tri u m kim đ đ n bù “nh ng s thi t h i v tinh th n do s c ng th ng mà anh ta p i ch u” sau v gi t ng i y.

Nh ng đau đ n và thi t h i tinh th n c a Sperl làm sao có đ c chút chính nghĩa nào, và t m vóc c a s đòi b i th ng y làm sao sánh đ c v i nh ng thi t thòi không đo l ng đ c mà hàng trăm ngàn ng i t n n Vi t p i ch u m t cách h t s c phi lý. Đó là ch a k r ng nh ng thi t thòi y s không ghé g m đ n m c y, n u gi i h u trách M và báo chí M không phóng đ i, v đ u c n m đ ch thêm đ u vào l a!

C nh sát viên Sperl vì quá s ch t nên gi t ng i v i vàng mà còn đ c mi n t , r i l i còn đòi b i th ng 25 tri u m kim “thi t h i tinh th n”. hàng trăm ngàn ng i t n n VN vô t i b ng nhiên tr thành n n nhân c a v án lu t r ng “Cháy Thành V Lây” thì s ki n t i tòa nào đ đòi b i th ng, và lu t pháp tr n t c c a hành tinh này có đ sáng su t không, đ tìm đ c kho n b i th ng x ng đáng v i n i th ng kh vô biên c a hàng trăm ngàn ng i Vi t y? Ngôn ng M th ng hay n i t ng HUMAN DECENCY (cách đ i x h p v i nhân tính) đ đòi ng i ta p i c x nhân đ o t i thi u. Trong v b ráp Medical 1984, gi i h u trách đ u khi n đã tr ng tr n thay th t ng y b ng t ng HUMAN TYRANNY (s tàn b o c a con ng i).

M t trong các nét đ c bi t c a xã h i M là dành cho m i nhóm, m i phe c h i đ lên ti ng bênh v c ho c tranh đ u cho quy n l i riêng c a m i phe nhóm. Trong xã h i y, k nào nhóm nào im l ng là b coi nh đã r t hài lòng v s p n c a mình, và vì hài lòng nh th nên s không có ai t đ ng tranh đ u cho quy n l i c a k y n a.

Đi u này đã đ c nghi m r t đúng v i tr ng h p kh i ng i Vi t l u vong trong v b ráp

Medical 1984. Có một điều khác biệt rất lớn giữa các trường hợp và các trường hợp thì t h i cho quy n l i c a các c ng đ ng thi u s khác t i M . S khác biệt y là trong v b r áp y sĩ t n n VN, nhà c m quy n b n x đ a ph ng ngay t đ u đã tìm cách ch n m i c h i lên ti ng c a nh ng ng i Vi t khác b ng tác đ ng kh ng b . Th đo n kém văn minh y l i còn đ c s đ ng l oá tích c c a ngành truy n thông M . Gi đ r ng hàng ngũ ng i t n n VN còn có nh ng ng i, nh ng nhóm gi đ c khi phách Vi t đ lên ti ng thì s lên ti ng b ng cách nào? Báo chí và truy n hình M đã bi n thánh công c truy n thông c a nhà c m quy n b n x đ a ph ng thì làm sao ti ng nói c a ng i t n n c t lên đ c?

Trên th c t , đã có một vài hình th c lên ti ng c a ng i t n n Vi t t i ti u bang California. Ti ng nói đ c ch đ i nhi u nh t là ti ng nói t phía m t t ch c t m th i c a gi i y sĩ Vi t đ c coi là m t th H i Đ ng Lãnh Đ o c a y sĩ Vi t t i California. Ng i đ i di n cho t ch c ngh ngh p ch nói đ c có hai đ i u, và ch là hai đ i u ch a đ y tinh th n cú m t và khi p nh c . Th nh t là đ ch câu “Con sâu làm r u n i canh” sang Anh ng đ phân tr n v i dân b n x , và th hai là l i tuyên b r ng Y sĩ đoàn VN đã c nh cáo t nhi u th ng tr c v “nguy c c a s gian l n Medical”. Cái t ch c chuyên ngh p này cũng đã l i võ đoán tin r ng nh ng nghi can đ u hoàn toàn có t i, m c đ u ch a có m t ai đ c mang ra xét x !

Ti ng nói th hai là ti ng nói c a gi i lu t gia t n n VN. Đ c bi t r ng gi i này có hai t ch c, m nh danh là H i Lu t Gia VN, m t t i phía Tây n c M , và m t t phía Đông n c M . V i s lan truy n c c k mau l c a k nguyên truy n thông b ng v tinh và video, ch c ch n quý v lu t gia Vi t này ph i bi t cu c b r áp y sĩ t n n VN. Đây là v n đ thu n túy thu c lãnh v c lu t pháp nên theo s thu n lý thông th ng thì các v y ph i là nh ng ng i đ u tiên lên ti ng. Ng i ta càng ch đ i t hai t ch c lu t gia y thì l i càng th t v ng, vì ch th y có m t s im l ng r t n ng n ch ng chút v vang nào t phía các lu t gia y.

Ch có m t lu t gia lên ti ng đ r a m t cho hàng trăm lu t gia t n n VN. Đó là lu t s Nguyễn Đình S n, k nh m t trong vài lu t gia đầu tiên c a ng i Vi t mau l n i ti p ngh ph tá công lý c a ông ta khi t i đ t M . Lu t s S n nói v i m t t báo M ph ng v n ông ta r ng cái l i b t b n ào nh th s gây thiên ki n b t l i cho ng i Vi t t i M . Ông S n lên án cái trò “truy t có ch n l a” y.

Cái g i là làng báo Vi t ng t i phía Nam California cũng lên ti ng, h u h t ch vi t hùa theo tin t c và thông cáo c a nhà c m quy n và c nh sát b n x đ a ra. Đáng chú ý nh t là có m t s t báo đ ng nh n xét r t h n h c v i m t s y sĩ nghi can. M t s tìm hi u sau đó cho th y r ng cái lý do cao c khi n cho các t báo y h n h c lên án các nghi can là k t qu c a s van xin qu ng cáo nên các t báo kia m n đ p b r áp đ trút h t s thù h n vô cùng b n ti n lên đ u đám nghi can. Cái đám c m bút nh nhen y không có đ c s thông minh t i thi u đ

hiếu u rợng ngườ i t n n VN càng gay g t lên án đ m nghi can thì ch làm cho tác đ ng kh ng b c a chính quy n b n x đ c b n mình, và đ c bào ch a n u l có ai nêu lên đ c nh ng s b t th ng trong cung cách b r p đ y tính ch t hát b i y.

Ti ng nói h n h c nh t đ ng trên m t vài t báo Vi t ng t i M là ti ng nói c a m t “ông nhà báo kiêm trí th c do M đ ào t o”. Ai đ c cũng ph i ng c nhiên vì l i l c c k thù h n c a bài báo y nh m vào các y sĩ nghi can. Th r i s tìm hi u lý do sâu xa đ ng sau bài báo cay cú y cho th y r ng ông nhà báo kiêm trí th c kia có m t cô con gái đang h c ngành thu c. Trong s lo xa c a tinh th n v k tuy t đ i, cũng nh trong tinh th n văn hóa Lê Chiêu Th ng, ông ta s r i đây, khi cô con gái t t nghi p th y thu c M đ ào t o, có th cô ta s không có thân ch !

Hai Ti ng Nói Can Đ m Trong Bi n Ngườ i Khi p Nh c

Mãi t i n a tháng sau ngày b r p t p th m t s y sĩ t n n VN, nghĩa là sau khi tác đ ng kh ng b tàn b o c a cu c b r p, và sau khi l i loan tin đ y ác ý c a nh t báo The Register (xu t b n ngay t i vùng Orange County) đã gây cho nhi u ngườ i t n n VN l ng thi n v t th ng tinh th n khó có hy v ng hàn g n, thì ngườ i ta m i th y nh t báo The Los Angeles Times dành cho bác sĩ Tr n Ng c Ninh, ch t ch y sĩ đoàn VN t i B c M c h i lên ti ng. V i phong thái và khí phách c a m t ngườ i ý th c đ y đ đ c s c m nh và chính nghĩa c a mình, ngày 29-2-1984, Bác sĩ Tr n Ng c Ninh nói th ng v i chính quy n và nhân dân M r ng cu c b r p này mang tính ch t k th . Ông ta đã đ a cho nhà báo M xem chín trang gi y kín đ y tên tu i c a hàng trăm bác sĩ M ph m t i gian l n Medical. Bác sĩ Ninh nghiêm kh c lên án l i b t b “hàng lo t” y sĩ VN, trong khi theo thông l , m i y sĩ ph m pháp đ u ch nên đ c xét x trên căn b n t ng tr ng h p cá nhân, r i Bác sĩ Ninh nh c nh ngay c gi i t pháp M r ng “công lý là s không k th”. Đ i m then ch t trong bài báo ph ng v n BS Ninh là l p lu n c a b t pháp ti u bang California, theo đó thì s dĩ có v lũng b t đ ng th i nhi u ngườ i tình nghi p kh p ti u bang là “đ h không có th i gi t u tán b ng ch ng ph m pháp, nh s sách, gi y t p phòng m ch”. L p lu n m h và x o trá y đã b BS Ninh bác b ngay. Theo ông, ch ng có gì là khó khăn khi bi t tìm bi t ai là ngườ i đã dùng phi u Medical. Dùng hình nh m t ngườ i lái xe gây tai n n r i b ch y, BS Ninh nói r ng không th nào tr n tránh đ c lu t pháp n u đã gian l n phi u Medical. Ông th y r ng cái l i b t b n ào y làm cho ngườ i Vi t “cảm h n”, vì r ng cung cách y ch nên dùng đ b t các th t i th ng ph m nh Mafia, ma túy, v.v... Ông Ninh nh c nh ngườ i M r ng “m t th y thu c không ph i là m t tên đ o t c!”

Nh ng l i danh thép c a BS Tr n Ng c Ninh làm cho ngườ i ta nh l i nh ng l i lên ti ng đ y s s t c a nhi u ngườ i Vi t khác đ c chính quy n và báo chí M đ đ phát bi u. Nh ng ngườ i y càng phát bi u m t cách s s t, càng giúp chính quy n l p li m tính cách ác ý cũng nh nh ng khía c nh b t th ng c a v b r p. T h i h n n a là nh ng l i phát bi u s s t y càng

giúp cho chính quyền bần xó bám lấy để chửi cái tôi đã VÔ CẢ GÂY THI T HỒI CHO NHỮNG NGƯỜI VÔ TỘI.

Đáng buồn hơn nữa là những người khiếp nhọc kia đã từng rùng rợn khi hùng hăng trút căm hờn lên đầu những người bần tình nghi thì họ sẽ đổ xô coi là “trong tròng hờn, đổ o đũa hờn”. Họ cố gắng làm cho họ không nhìn thấy mặt thực tại rồi tàn nhẫn, không gì có thể xóa được: trong cơn sóng nhồi xói người, mỗi cá nhân của mặt công đồng thiêu u sẽ có tội do đó không cho người khác chia sẻ hạnh phúc của mình, những khi xảy ra chuyện ô nhục, đầu chúi do mặt vài cá nhân ló ra của công đồng gây ra, thì cái khi đã của người bần xó lúc nào cũng chấp sẽ ô nhục quay lên đầu toàn thể công đồng thiêu u sẽ liên hệ. Đó là cái giá phải trả khi phải tội bần quê hương tìm mặt đời sống khác ở người. Và đó là mặt trong NHỮNG BỐ T HỒI NH CẢ TÔI DO mà nhà văn Nga lưu vong Vladimir Boukovsky chua chát nhận xét sau khi ông ta tìm được tội do tội Tây phương tháng 12 năm 1976.

Tiếng nói can đảm thật hai là của nữ Bác sĩ Quỳnh Kiều. Ngày 9-5-1985, BS Quỳnh Kiều được mặt tuyên ngôn quan trọng trước mặt thể chế của người Mỹ tên là Ủy Hội Phẫu Trách Các Mặt Liên Lạc Giữa Con Người Việt Nam ở vùng Orange County, chủ đề là những Ủy Hội và những người sống bần tiện và phi lý trong việc báo Medical tháng 2 năm 1984, được thi còn thông báo cho Ủy Hội biết những đầu đáng buồn khác nữa có thể làm tổn hại uy tín của nước Mỹ trước đầu luồn thối gười.

Như tuyên ngôn này, người ta mới được biết rằng chỉ 13 ngày sau việc báo Medical ở tiểu bang California. Chương Trình Giúp Đỡ Trẻ Em, Phụ Nữ và Trẻ Sơ Sinh thông qua gói tiền là WIC (Women, Infant, Children Program) công bố mặt danh sách gồm 53 y sĩ hành nghề tại hai vùng Los Angeles County và Orange County báo lo ngại rằng chi phí chương trình này. Các chức viên phụ trách của chương trình này nhận xét rằng trong danh sách này, “tất cả các bác sĩ, chủ yếu có hai người, đầu có tên là người Đông Dương”. Các y sĩ trong danh sách này không báo cáo là đã phạm tội, những báo cáo là đã nộp những tờ kê khai không đúng số thuế để các thân chủ của họ có thể được hưởng chi phí chương trình WIC.

Cũng vì báo kê tên vào danh sách này mặt cách hết sức phi lý, BS Quỳnh Kiều chính thức yêu cầu nhân vật tiếp pháp vùng bà công nghệ lên tiếng can thiệp để phục hồi danh dự và uy tín cho các y sĩ nạn nhân. Kê khai là quan liên hệ của tiểu bang California phải phục hồi cho BS Quỳnh Kiều quy định tham dự chương trình WIC. Sau đó, những y sĩ Việt khác cũng được phục hồi quy định này. Giám đốc của tiểu bang chấp đưa ra có mặt lợi ích thích rất kém văn minh: “Đó là lợi ích của họ ký”. Dĩ nhiên là đã không có mặt lợi ích xin lợi ích thiêu u nào gói tại các nạn nhân. Mặt bần khác của bần tuyên ngôn, BS Quỳnh Kiều và rõ là tại California, chỉ mới sáu tháng, chính quyền lợi công bố mặt bần tin của quan hệ thi ghi chương 100 tên của các bác sĩ báo công không

đồng c tham gia chương trình Medical vì họ phạm tội gian lận, và trong danh sách của tôi sáu tháng r, chỉ có vài người thu c thành phần thi u s. Thế mà c quan t pháp ti u bang i c ý ch i a ra tên tu i các bác sĩ người Việt, r i l p ra nh ng l c l ng đ c nhi m có tên là Southeast Asian Prosecution, m t danh x ng nghe s c mùi nh ng ngày n ào c a b n quá khích Ku Klux Klan. Người ta nh r ng ngay sau v b ráp, b tr ng t pháp ti u bang California lên đài truy n hình c c l ng r ng s ti n gian l n trog các v Medical liên h t i các bác sĩ người Việt lên t i g n 30 tri u m kim!

đo n chót của b n tuyên ngôn, BS Quỳnh Kiều nêu m t đ ki n đáng chú ý khác: h n 90% các v gian l n v y t đ u có th phạm là các bác sĩ người da tr ng. Bị t r ng không đ mà m t ng i t n n Việt có th l y đ c b ng hành ngh y khoa t i M, th mà có t i 10% s bác sĩ t n n VN b c quan ki m soát k toán ti u bang h n h c làm khó đ v s sách k toán. S k th quá l li u này có m i c p, t quy n hành chính cho t i quy n t pháp.

BS Kiều k t lu n trong tuyên ngôn: “Người Nh t đã ph i m t g n 40 năm m i làm cho người M nhìn nh n r ng s t p trung giam gi h th i Th Chi n II đã không có lý do bi n minh đ c, còn các c u quân nhân M chi n đ u t i VN ch m i đ c ph c h i danh đ trong tù n này. Đ ng nên đ cho người ta ph i nói r ng người t n n s còn ph i ch nhi u năm n a m i v t đ c hàng rào thành ki n.”

Khi nhìn i b u không khí khi p nh c bao trùm kh p c ng đ ng người t n n Việt t i California, nhìn i s khi p nh c của đa s bác sĩ Việt m c đ u đa s này không dính líu vào v b ráp, người ta m i đánh giá đ c đúng m c thái đ can đ m và hiên ngang của bác sĩ Quỳnh Kiều. Bà đã coi th ng m i h u qu đ đ n thân và tích c c b o v danh đ cho toàn th ng i t n n Việt đang s ng trên đ t M. Vì đã có quá nhi u c h i đ nhìn th y r ng vô n là thói quen của qu n chúng Việt, chúng tôi không tin r ng có nhi u người Việt bi t n c ch can đ m và cao quý của n bác sĩ Quỳnh Kiều trong v b ráp lu t r ng Medical năm 1984.

Người t n n VN không ng c nhiên khi bị t r ng c quan h u trách ti u bang không h ng i xin i các n n nhân b oan u ng h t s c tr ng tr n trong chương trình WIC khi nh ng người Việt y nh i r ng đã có nh n xét sau đây v nh ng k đ ng n m quy n hành: “Quy n hành làm cho người ta tr nên tham lam, đ c ác và ngu xu n”. Nay, nhân v WIC liên h t i v b ráp Medical năm 1984, ta có th thêm m t đo n n a vào nh n xét y đ có nh n xét sau đây: “Quy n hành làm cho người ta tr nên tham lam, đ c ác, ngu xu n và hèn nhát, đ n i không dám có đ c chút can đ m t i thi u, đ u ch là đ ng l i xin i nh ng người đã b chính mình gây ra nh ng thi t h i v t ch t và tinh th n.”

Các bác sĩ tởn VN nởn nhâncủa vớ kớ thớ bớ ới này, cũng nhớ khớ i ngớ ới tởn VN, sớ tìm đớ c mớ t chút an ới, khi đớ c lớ i tuyên bớ của Thớ m Phán Tòa Thớ ng Phớ m Orange County là Ragnar Engebretsen vớ sớ lớ ng thiớ n của chính quyớ n bớ n xớ : “Đã lâu rớ i, tôi không còn tin rớ ng chính phớ hành đớ ng trên căn bớ n hớ p lý nớ a”. Lớ i tuyên bớ này đớ c nhớ t báo The Register đắ tở i sớ báo đớ ngày 26- 3-1986, trang 8/1.

Nhớ ng giớ i chớ c hớ u trách của chính quyớ n bớ n xớ ra lớ nh mớ cuớ c bớ ráp các bác sĩ tởn VN năm 1984 chớ c sớ kém vui, kém hắng hái, khi đớ c các thớ ng kê vớ sớ phớ m tở i của giớ i y sĩ da trớ ng. Riêng cho tiớ u bang California, bớ n thớ ng kê đã đớ c duyớ t lớ i và đớ c cớ p nhớ t hóa vào cuớ i năm 1983 do bớ Y tở i Sacramento phớ biớ n đã ghi đớ y đớ danh tánh 100 y sĩ Mớ da trớ ng bớ treo bớ ng hành nghớ vô hớ n đớ nh vớ tở i gian lớ n Medical, chớ a kớ nhiớ u bớ nh viớ n hoớ c nhóm bớ nh viớ n cũng phớ m tở i gian lớ n nhớ thớ . Chớ riêng phớ bớ n A của Bớ Tớ Pháp tiớ u bang California cho năm 1983 đã liớ t kê tên của 16 bác sĩ Mớ bớ xác nhớ n có phớ m tở i gain lớ n vớ trớ cớ p y tở và bớ treo bớ ng.

Tớ báo chuyên nghiớ p của y giớ i là American Medical News, đớ ngày 10-2-1984, kê khai tên của 5 y sĩ Mớ thuớ c thành phớ Harrisburg, tiớ u bang Pennsylvania, đã thú nhớ n có phớ m tở i làm phiớ u Medical giớ đớ chia nhau lãnh sớ tiớ n 200.000 mớ kim. Cũng tớ báo ớ y, đớ ngày 17-2-1984, cho hay là Bớ Y tở i tiớ u bang New York phớ biớ n trong bớ n tớ ng trình hàng năm cho năm 1983 cho hay đã ghi đớ c 819 vớ lớ i lớ m, gian lớ n, phớ m pháp của y sĩ Mớ , và hoàn tớ t thớ t c đớ u tra của 1.171 vớ gian lớ n khác. Bớ n tớ ng trình còn bày tở sớ lo ngớ i rớ ng các sớ phớ m pháp của y giớ i Mớ có chiớ u hớ ớ ng mớ t ngày mớ t gia táng!

Cớ theo lớ i tuyên bớ của các giớ i chớ c đớ u khiớ n vớ bớ ráp Medical 1984 thì hớ theo dõi gian lớ n Medical trong khớ i ngớ ới tởn VN tở trớ c đớ mớ t năm. Nhớ ng ngớ ới ta biớ t rớ ng ngay tớ năm 1981, Bớ Tớ Pháp liên bang Mớ đã cớ p ngân khớ an 93.000 mớ kim đớ tài trớ mớ t chớ ng trình nghiêncớ u kéo dài hai năm tở i Viớ n Đớ i Hớ c University of California Irvine đớ nghiêncớ u sớ gian lớ n của y giớ i đớ i vớ i viớ c lớ m đớ ng phiớ u Medical. Chớ ng trình ày do hai giáo sớ Mớ phớ trách là Gilbert Geis và Henry Pontell. Cớ ôcnghiêncớ u đã xong, và tài liớ u chớ còn chớ đớ c công bớ . Theo tài liớ u ớ y thì “sớ gian lớ n vớ Medical phớ thông và lan rớ ng đớ n nớ i bớ t cớ nớ i nào mà chính quyớ n chớa mũi vào cớ ng đớ u tìm thớ y đớ c ngay nhớ ng sớ gian lớ n”.

Giáo sớ Geis cho biớ t rớ ng ngành y khoa tở i Mớ không coi sớ gian lớ n là mớ t vớ n đớ nghiêmtớ ng. Hớ che chớ lớ n nhau. Mớ t y sĩ thớ hình xong vớ tở i gian lớ n, lớ i đớ c chớ đớ nh trớ lớ i là thành phớ n trong Ban Quớ n Đớ c mớ t bớ nh viớ n lớ n. Sau hớ t, tài liớ u ớ y nói rớ ng “Trồ gian lớ n Medical chớ ng phớ i là đớ c quyớ n, và chớ ng phớ i chớ giớ i hớ n trong cớ ng đớ ng ngớ ới tởn nớ n”.

Câu hỏi chưa chất đät ra ở đây là täi sao, nhät báo The Register ở Nam California chät täi ngày 21-3-1984, nghĩa là hän mät tháng sau khi tät báo ở y hän häc và hung hän loan tin bät räp räi mäi công bät kät quä cuäc nghiän cäu cäa viän đäi häc UCI? Phäi chäng là đä sä loan tin rä rät có ác ý đä thäi giä gây tác häi mong muän räi mäi làm mät cä chät vät vät chäm chäp? Có nên hiäu räng tác phong bän tiän ở y là triät lý chäc nghiäp cäa báo chí mät cäng quäc không?

Công Lý Mä : Huyän Thoäi và Thäc Täi

Rät ít ngäng i Viät täi Mä đäc biät các nghi can trong vä bät räp Medical đäc đäi xä nhä thä nào träc khi hä đäc mang ra xét xä träc tòa có thäm quyän. Ngäng i ta phäi chät mät năm sau đó mäi đäc biät mät sä chi tiät vä cách đäi xä trong vä này và nhäng chi tiät ở y không làm vä vang chút nào cho tiäu bang California là tiäu bang täng đäc tuän báo Pháp L’Express ca täng là “tiäu bang luôn đi tiên phong cho näc Mä trong mäi lãnh väc”. Thä đä các nghi can đã nhän đäc nhiäu läi đe đäa đä ép hä phäi säm nhän täi. Bäy giä, khi lý do sâu xa đäa täi vä bät räp ô nhäc này đã đäc các luät sä bän väc cho mät sä nghi can phäi ra ánh sáng thì nhäng läi đe đäa kia mang mät ý nghĩa khác. Vì mäc đích và căn bän pháp lý cäa vä bät räp không väng cho nên nhäng kä ra länh bät räp đã muän räng phäi có mät sä nghi can säm nhän täi. Näu có kä nhän täi säm säa thì tính cách chính đäng trong mäc đích cäa vä bät räp đäc coi là không thä bä đä luän đä nghä näa.

Ngày 3 tháng 5 năm 1985, nhät báo Press-Telegram cäa ngäng i Mä xuät bän täi thành phä Long Beach đäng mät bài dài cäa ký giä Joe Segura viät vä án Medical tän nän VN. Bài báo nêu nhiäu nhän xét näy läa cäa ba luät sä Mä da träng đäng bän väc mät sä nghi can trong vä bät räp Medical năm 1984. Luät sä Robert L. Kennedy cho biät räng sau khi các nghi can bä nhà cäm quyän bät phäi đäa mät mũi ra cho đäm chuyên viên truyän hình thäu hình räi thì khi vä đän träi giam, hä còn bä bän cai tù ném cho hä läi đe đäa sau đây: “Ghe tàu đäng chä đä chät täi bay häi häng đó”.

Läi đe đäa ở y hiän nhiên có tác đäng täng đäng väi mät sä tra tän tinh thän, mà ngä väng pháp lý näc Mä gäi là Moral Torture, và hình thäc tra tän tinh thän nhä thä läi còn hiäm đäc hän sä tra tän vä thä xác, vì tra tän tinh thän không đä läi đäu vät gì trên thân thä cäa nän nhân! Väy thì chúng ta không còn ngäc nhiên näa khi thäy có mät sä nghi can đã väi vàng nhäm mät, cúi đäu nhän täi, và chäu lãnh hình phạt quá näng, không täng xäng väi täi phäm mà hä bä tình nghi. Bác sĩ Quän nhä Kiäu đän chäng räng có mät nghi can đã nhän täi đä đäc lãnh án mät năm tù , năm năm treo bäng vì mät täi träng mà trä giá bäng tiän chäa täi 400 mä kim!

Ký giả Joe Segura trình bày ý kiến của ba luật sư Mỹ da trắng là luật sư Robert L. Kennedy, luật sư Theo-Poloynis-Engen và luật sư Alan May. Người Việt Nam rất nên ghi nhớ tên của luật sư Alan May. Bây giờ, giới tư pháp Mỹ coi ông ta như luật sư đồng nghiệp thay mặt cho quyền lợi của người tị nạn VN trên đất Mỹ. Ông May trước đây đã phục vụ trong quân lực Mỹ và chiến đấu sát cánh với QLVNCH trong chiến tranh VN. Ông đã kết với một cô gái Việt Nam, và sau năm 1075, người vợ Việt của ông ta bỏ chồng đi. Ông May vẫn tiếp tục tìm kiếm dấu vết của người vợ, và cho tới nay, ông vẫn chưa kết hôn lần thứ hai với một phụ nữ nào khác. Luật sư May có hai đứa con mà mà người luật sư khác không có. Thứ nhất, ông hiểu rõ phong tục và văn hóa VN. Thứ hai, ông ta rất xót thương cho những thất bại của người tị nạn VN trên đất Mỹ. Sự thông cảm này đã mang lại cho ông ta những hiểu biết về những bài cãi của ông ta bên vực người tị nạn VN luôn luôn có mặt sự cảm nhận từ lòng nhân ái và ngay thẳng cao đẹp của ông ta. Thứ hai, luật sư May là một trong những người Mỹ sáng suốt để hiểu rằng không phải cái gì của nước Mỹ cũng đều là hay, là nhất. Và ông ta rất can đảm, bình tĩnh phê bình những sự xấu xa tồi tệ của nước Mỹ.

Luật sư Kennedy cho biết rằng cuộc điều tra các y sĩ Việt tị nạn phần lớn rất rõ ràng và thù địch về chủng tộc. Những xét này đồng của luật sư Theo-Poloynis-Engen xác nhận và sự xác nhận này rất có ý nghĩa, vì rằng trước đây, người luật sư này làm việc cho văn phòng Thứ Trưởng Tư Pháp tiểu bang California trong ban theo dõi sự gian lận về Medical.

Những lời xác nhận của người luật sư Engen cho thấy rằng các điều tra viên thuộc vùng Los Angeles đã điều tra năm chục vụ, trong số đó, chỉ có hai vụ nghi can không phải là người Đông Dương!

Khi đồng của Press-Telegram phỏng vấn qua điện thoại, người luật sư Engen khẳng định rằng công đồng tị nạn VN là con mồi “rất dễ bắt ăn thịt”. Rồi luật sư này cho biết thêm là khi còn làm việc cha ban điều tra về gian lận Medical bà ta đã nhận được “cả trăm đơn khiếu nại về gian lận. Thứ mà các vụ gian lận này lại không bắt truy tố. Không có ai nói tới các vụ này”. Theo bà ta thì những vụ bắt qua mặt bên như thủ đoạn dính líu tới những gian lận rất lớn, hàng loạt cũng dính líu tới những công sự rất lớn. Bà Engen nói: “Đó là vấn đề khiếp sợ. Họ không muốn đồng tị nạn những thủ đoạn!”

Luật sư Alan May phát biểu rằng các y sĩ nghi can người Việt đã phải lãnh hình phạt nặng nề một cách quá đáng. Ông ta nói: “Trong số một vài người đã lãnh án, các y sĩ Việt đã lãnh nhiều năm tù hơn tị nạn số năm tù của tất cả các bác sĩ bắt kết án gian lận Medical cho suốt năm 1984!”

Luật sư Kennedy đưa ra nhiều điều kiện đáng buồn khác. Còn theo tin tức của chính quyền tiểu bang thì các y sĩ tiểu bang VN đã gian lận tới mức mà y học triêu u mà kim, nhưng luật sư Kennedy cho biết rằng tổng số tiền năm trong 42 vụ bắt giữ chỉ lên tới 528 triệu kim! Tính chất kỳ thú trong vụ bê bối này quá liêu, vì mức tiền toán viên người Mỹ đã trả cho trách nhiệm vụ sách và giấy tờ cho một bác sĩ Việt nghi can thì lại không hề hề gì. Theo đó thì bà ta cũng phải truy tố trong vụ bê bối này!

Yếu tố đáng kể nhất trong vụ án luật sư Medical 1984 là căn bản pháp lý của vụ bê bối. Các luật sư bị bắt trong vụ Medical này tố cáo rằng chỉ vì muốn giành cho ngân khố an của tiểu bang và của liên bang cấp cho một chương trình gọi là dự án Đông Nam Á khi bắt đầu vì bắt đầu (hiểu là dự án không đồng đẳng các mức tiêu chuẩn ra trong dự án đồng đẳng cấp ngân khố) mà giới hạn trách nhiệm đã dùng cớ mà cài bẫy để bắt giữ một số y sĩ tiểu bang VN, họ chỉ cần quản lý có làm việc, có "đồng đẳng". Lợi ích cáo này của các luật sư có kèm theo nhưng con số để đưa ra chương. Theo dự kiến này thì tiểu bang đòi 25% và liên bang đòi 75% của ngân khố an cấp cho Dự Án này (nguyên văn danh xưng của quan bang Anh ngữ là Southeast Asian Project, gọi tắt là SEAP). Còn quan chức mà ra để cấp 15 triệu gian lận Medical, không hề minh là dự án họ hiểu nên giới hạn trách nhiệm tìm kiếm tiền họ xin thêm ngân khố. Họ đã tìm kiếm khi tiểu bang VN làm việc tiền họ dâng vì khi người này chỉ bắt cách từ việc theo luật của Mỹ!

Nhưng yếu tố căn bản pháp lý dùng để hình thành lý do bắt giữ các y sĩ và đồng nghiệp người Việt tiểu bang đã bắt luật sư Alan May đánh để dâng: vì số bắt đầu ngân khố an nên quan liên hệ của tiểu bang đã dàn xếp, dùng cớ mà phớt lờ kích một số y sĩ và đồng nghiệp tiểu bang VN, rồi hô hoán lên là gian lận Medical. Người trả trả rằng họ quy định pháp tiểu bang California cho cú bắt để cho thế giới bên ngoài biết án rằng công lý California là công lý luật sư (ngôn ngữ báo chí và chính trị thế giới gọi là công lý là Tòa Án Luật Rừng, hay là KANGAROO COURT) thì người ta không thấy căn bản nào việc để các tòa án Mỹ buộc tội các nghi can người Việt là gian lận Medical, trong khi họ chỉ phạm có một tội là tố cáo rằng nhưng tên cớ mà kia thế tình của họ có một số đồng nghiệp và giúp thân nhân tiểu bang VN.

Cái chi phí thu được dùng người họ làm việc tiền họ xin tiếp tục ngân khố an cho một vài dự án nào đó, một chương trình nào đó quố thế đã làm cho người tiểu bang VN hết sức kinh ngạc. Người ta thấy rằng trên các đài truyền hình Mỹ và trong nhiều phim của điện ảnh Mỹ câu chuyện sau đây: để chúng mình số hiểu hiểu của một quan chức của một đơn vị nào đó, họ có lý do để xin thêm ngân khố an, nhưng khi điều kiện quan lý đã không thể nan nhưng thế đó mà nhận. Thí dụ: nhà thầu kinh ép các nhân viên quản lý quản lý, phải chịu chi phí thu được rồi không hề thành thành tiền. Có thể thì nhà thầu mà có để số "thông kê" để còn xin ngân khố an cho năm tới, và cũng như thế. Đó là lợi ích của Mỹ và tinh thần Mỹ... Không ngờ kẻ thu được mà nay lại để chính nhà cầm quyền tiểu bang California áp dụng và áp dụng việc một công việc thiêu số tiền tiểu bang trả nay vẫn luôn là công bằng và

quang đời của chúng ta.

Một trong vài điều được nêu ra đã làm cho nhà tri thức phú xe hơi thể thao DeLorean đời thế kỷ trong vãn án “cải biến” trong đó, chính quy định đã phớt lờ ông ta bằng cách dùng “cò mồi” để nhử ông ta và một vài buôn chèo ma túy, là thể cách của kẻ làm có mồi. Luật sư bí ẩn hậu cho DeLorean đã kích động để kích động của những kẻ làm có mồi hoặc làm điếm chảnh viên. Khi người ta đã dùng những kẻ vô đạo đức hoặc đã có tiền án để làm cò mồi thì căn bản pháp lý của sự cải biến đã bị triệt tiêu. Cũng nên nhắc lại là tội bắt cóc chân trời nào, những người lính thiến và đạo đức sẽ không bao giờ chịu những vai trò cò mồi, dù cho sự thù lao có thể rất hấp dẫn!

Vụ bắt rập Medocal 1984 xảy ra tại xã hội Mỹ. Khi một cuộc hành quân quy mô lớn, các giới hạn trách nhiệm đã đưa ra nhiều lý do về người tị nạn VN, hàm ý rằng xã hội Mỹ không có các tổ đoàn, rằng vụ bắt rập các nghi can người Việt tại đây sẽ tránh cho xã hội Mỹ các thói hư, tật xấu, v.v...

Người viết sách này vẫn còn nhớ những lý do cao cấp, và thể đó đến nay, luôn luôn tâm niệm sẽ tìm kiếm những người phát biểu về những lý do cao cấp để xin được hôn nhân một tín đồ ngoan đạo xin được hôn nhân Chúa Kitô, nếu người thuyết giảng Mỹ vĩ đại này không hề có những tổ đoàn thể thao tình của bất cứ một xã hội nào của loài người.

Tiêu rêu của họ để được xin hôn nhân thể không tại, mà lại nhận được lợi ích xác nhận một điều đáng buồn, rất đáng buồn. Ba tuần sau khi xảy ra vụ bắt rập Medical, tuần báo lớn của Mỹ là thể US News & World Report để ngày 5 tháng 3 năm 1984 đăng bài phê phán về một học giả khâm kính người Mỹ da trắng là giáo sư Jerald Jellison về lợi ích của Mỹ bấy giờ. Trong bài phê phán về lý, ngay đó đến đó, GS Jellison đã xác nhận: “Lừa bịp và gian lận hiện là những thông điệp của xã hội Mỹ”. Rồi bài báo kêu gọi nhân dân Mỹ nên “trở lại những thông điệp thiến”, sau khi nêu ra rất nhiều hình thức gian lận của dân Mỹ.

Sau khi lý do người tị nạn VN về xã hội Mỹ, các giới chức Mỹ thể thao người ý rằng người Mỹ là một xã hội “thể thao tôn pháp luật”. Quả thật là người Mỹ có một hệ thống luật pháp vĩ đại nhất thế giới, và luật pháp được đưa ra mỗi ngày, mỗi tuần cũng nhiều nhất thế giới. Có nhiều luật lệ như vậy thì lẽ ra, người Mỹ không bao giờ có người phạm pháp. Sự thật diễn ra đáng buồn hơn nhiều. Bên Hiệp Pháp để được viết ra thể cách đây 200 năm là bản văn luật cao nhất của người Mỹ, và về đạo đức kể từ năm 200 năm một cách rất ồn ào. Bên Hiệp Pháp lý cao cấp đến mức nào? Có lẽ cao cấp nhất là việc cấm không cho các nô lệ da đen được hưởng quyền được phiêu, và cao

cơ nhốt là sự cớ võ các tù u bang phía Nam nước Mĩ nên hằng hái mua bán nô lệ da đen vì đó là nguỵ nhân loại chính yếu cho các tù u bang này. Mãi tới 130 năm sau khi biến Hiểm Pháp xảy ra đời, phần nước Mĩ mới được quy định bắt u cớ.

Một kết quả khác không làm cho nước Mĩ “thống trị tôn luật pháp” hãnh diện chút nào. Đó là sự thi u nhà tù để giam giữ các tội nhân. Chưa có quốc gia nào trong thế giới này do có sự thi u nhân không nguỵ gia tăng mới ngày nay nước Mĩ. Với đời sống hiện nay của các công nhân hành chánh Mĩ là lo làm sao có đủ tiền để xây thêm nhà tù mới. Tội tù u bang Texas, nguỵ nhân ta bắt các tù nhân phải đẩy thớt sắt mới dám đem lên xe để chở đi giam giữ thành phố để chờ trình giam chính thức công tố u bang. Phải đi sớm như vậy mới hy vọng được nhà tù công tố u bang thu nhận. Thành phố nào gửi tù đến trễ quá sẽ bị đuổi đi!

Ngày 11 tháng 5 năm 1987, trùm công nh sát Los Angeles là Daryl Gates được mệnh danh công nhân “xây nhà tù giá rẻ làm lợi cho hi u”. Ông ta chủ trương xây dựng thêm nhà tù y hệt các trại lính, chung quanh có hàng rào kẽm gai và có các bãi mìn. Nhiệm vụ luật gia Mĩ mau chóng liệt kê những điểm yếu kém của hi u, nói rằng nhà tù kiểu này chỉ có trong Quốc gia Ngục Tù Gulag của đế quốc Xô Viết mà thôi!

Trần Đình Thọ của Nghi Can Nguyễn Đình Bình

BS Nguyễn Đình Bình là một trong những y sĩ Việt tốt nghiệp chính quy u bang nhét vào danh sách những nguỵ nhân coi là đã phạm tội gian lận Medical trong vòng ráp tháng 2 năm 1984. Thay vì cúi mặt an phận, hoặc chấp nhận bi đát khoan tay nguỵ nhân để nhốt công lý của Mĩ, và chịu mọi thiệt thòi như nhiệm vụ được giao khác, BS Bình cố gắng quy t chí n để u để n cùng, vì ông hi u rõ rằng đây không phải là một cuộc chí n cho an toàn pháp lý và an toàn chính trị của cá nhân ông mà còn là cuộc chí n cho an toàn và cho danh dự của nguỵ nhân Việt n a. Khi bị kiện và thấy mình không vì phạm luật nào của u bang, BS Bình không thấy có lý do để đưa hàng trong mặt án kết quả rớt tội của họ chớ sự pháp nước Mĩ.

Một việc tốt vô trang tình thân mình bằng sự xác tín kể trên, BS Bình còn được sự giúp đỡ tình của luật sư Alan May, một luật gia hàng đầu thi n của nước Mĩ rất thông cảm với những đau khổ và thiệt thòi của nguỵ nhân Việt n VN. Phần lớn sự thông cảm này bắt nguồn từ sự việc là luật sư May đã từng công m súng chí n để u tại VN bên công nh quân lực VNCH.

Nhưng BS Bông đã thiêu u mọt mọt khí giòi mà ông ta tha thiết muợn có: đó là sự ông hờ, dẫu chớ là vớ mọt tinh thần của đờng bào ông vớ mọt vớ án mà ông biết chớ c chớ n là kết quả sự có nh hờ ông rớt sâu xa đờn đời sự ông tinh thần của mớ người Việt trên đất Mỹ. Vớ sự thiêu u vớ ông đáng buồn này, luật sư May nhận xét: “Mớ c dẫu trong vớ án này, đờng bào của ông ta đã quay lờng lời nhờ ông ta vớ n tiếp tục can đờm và bình tĩnh đời phó vớ nhờ ông thớ thách trờ c mọt.”

Mọt trong nhờ ông đờm mà luật sư May dùng đờ tởn công cớ quan đã truy tở các nghi can trong vớ Medical 1984 là tở cách của nhờ ông tên có mớ i. Chớ riêng phớ n ghi chép lời (transcript) cuộc chớ t vớ n của luật sư May vớ i tên co mớ i trong vớ BS Bông đã dờy tở i 214 trang. Tên cò mớ i này tở miớ n Bớ c VN tở i chớ không phớ i là người tở nớ n VN đi thoát tở miớ n Nam VN nên hờ n có lờp trờng chính trờ rớt khờ nghi. Thờ mà tòa đã cớ ý chớ n không cho luật sư May hờ i kớ vớ lai lờ ch cũng nhờ lờp trờng của tên cò mớ i y.

Đờ c hớ sớ Nguyờn Đờnh Bờng, và mọt sớ vớ khác tởng tở trong vớ án luật rờng Medical 1984, người ta tìm đờ c mọt chút an òi là nhờ ông người tở nớ n VN lờng thiớ n và tở trờng không có ai muớ n làm cái viớ c “cò mớ i” cho chính quyờn Mớ đờ cài bớ y các y sĩ và nha sĩ tở nớ n VN. Nhờ ông bên chút an òi y lời có ngay mọt tở i nhờ c mớ i và rớt lờn: mọt nhân vớ tở cớ a chính quyờn tiớ u bang California đã xác nhờ n tở i tòa là trong vớ này, có tở i bớ n bác sĩ và mọt đờ c sĩ tở nớ n VN “cờng tác vớ i chính quyờn đờ bớ t các đờng nghiớ p cớ a mình”.

Tên cò mớ i người miớ n Bớ c VN (và không phớ i là người tở nớ n) khai trờ c tòa rờng hờ n chớ a hờ gớ p BS Bờng, hờ n không biết ông ta mọt mũi ra sao, cũng chớ a hờ đờ t chân tở i phòng mớ ch cớ a ông ta, thờ mà công tở viên lời có hớ sớ đờ ghép ông ta vào 13 tở i trờng! Các nhân chờng khác cũng khai trờ c tòa rờng hờ không có lý do nào đờ thù nghiớ ch vớ i ông Bờng và hờ cũng chờng có bớ ng chờng nào đờ chờng tở rờng ông ta đã phớ m tở i gian lờn Medical.

Vớ nghi can Nguyờn Đờnh Bờng đờ c mang ra xớ tở i tòa có thớ m quyờn vùng Orange County ngày 11 tháng 2 năm 1986, vớ i mọt bớ i thớ m đoàn gớ m 12 người TOÀN NGỒI MỚ DA TRỜNG. Nhờ ông cái bớ i thớ m đoàn này đã cớ u vấn đờ c danh đờ cho nớ n tở pháp Mớ, vì hờ vớ n còn giớ đờ c sớ lờng thiớ n và lờng tri đờ sáng suớ t nhờ n đờ nh vớ vớ xớ BS Bờng.

Sau khoờng mọt thớ i gian nghiớ luớ n không lâu, 12 người cớ a bớ i thớ m đoàn đã bớ phiớ u nhớ t trí bớ ch hóa trờng hớ p cớ a BS Nguyờn Đờnh Bờng. Các bớ i thớ m viên này đã bày tở sớ tở c giớ n của hớ vớ vớ án này, vì hờ nhờ n thớ y ba đờu quá rõ nớ i chính quyờn tiớ u bang. Thờ nhớ t, là sớ kớ thớ ngồ i thiớ u sớ đã lờ liớ u. Thờ hai, chính quyờn đã dùng thớ đờn cài bớ y vớ i các nớ n nhân. Thờ ba, chính quyờn đã hỡng hái đờ a người lờng thiớ n vào ngồ i tù đờ có thớ xin

thêm ngân khố an cho một cơ quan nào đó.

Vì số lượng thiến của 12 bệ thẩm viên nói trên, phiên tòa ngày 11 tháng 2 năm 1986 đã diễn ra bệ thẩm và mục đích. Nhân nhân Nguyễn Đình Bình, ngoài số thẩm phán hóa, thẩm phán hie danh đ, còn trở thành một nhân chứng lịch sử để đi diến cho nác VN xa xôi và nhá bé để chứng kiến một số kiến hi há trong lịch sử pháp của đi cáng quác M. Trên thực tế phiên tòa này đã do các bá thẩm viên ngái đi xá tái ká thá, tái thiáu lượng thiến của chính quyán bán xá táu bang cũng nhá tái thiáu sáng suất và tái mù văn hóa của tên quan tòa đang thực lý vụ Nguyễn Đình Bình.

Số can phạm và lòng căm thù quyát chí ná đáu cho lịch phái và công lý của BS Bình không phải chỉ “ráa mát” cho cáng đáng ngái tá nán VN sáng trên đất M mà còn là số “ráa mát” ngay cho dân tộc Mánáa, để nói với thế giới bên ngoài rằng dân tộc Mánáa vẫn còn có những ngái tôn trọng tinh thần công bằng trong nán công lý dân chủ của nác M.

Trong buổi họp một tiếng ngày 1 tháng 3 năm 1986 để mừng chiến thắng của BS Nguyễn Đình Bình, LS Alan May gọi tiếng cáng đáng ngái Việt trên đài M thông điệp như sau: “Đáng táng ráng xá này có dân chủ là đáng nhiên có công bằng và công lý. Ngái tá nán VN đã cúi một quá nhiều sau khi họ tá nán tái xá này. Đáng cúi một náa, hãy ngáng đáu lên, và hãy đưa vào nhau để chiến đáu cho số tán tái và cho nhân quyền của quý vị. Đi với những kẻ đã ký trát giam các bác sĩ VN, ngái tá nán VN hãy cho những kẻ ấy một số trừng phạt: nháu kẻ sắp tái áng cáng tháu phán. Bán áy rát cán phiáu. Trong các cuộc bầu cử, thẩm phán chỉ có 10% hoặc ít hơn náa của tổng số phiáu là để đánh đoát cuộc bầu cử. Ngái tá nán VN hãy cho những kẻ ấy biết số mệnh của ngái Việt tái đây.”

BS Nguyễn Đình Bình đã làm cho hai tờ báo lớn của ngái Mánáa trở nên thát vọng sâu xa. Đó là tờ Los Angeles Times và tờ Register, cả hai đều rát háng hái đăng tin tức lớn và hình ảnh về vụ bá ráp các y sĩ tá nán VN năm 1984. Giáng nhá loài kán kán có cái mũi rát thánh để đánh hái xác chết, bán nhà báo đã đánh hái tháy tá sám ráng bá pháp táu bang làm báy, và càng đánh hái mau hơn náa rằng BS Bình không còn là một tá thán để dáng của chúng nhá tá cá đó hai năm náa.

Sau khi BS Bình chiến thắng một cách oanh liệt, hai tờ báo lớn áy chỉ đăng tin có ba cát, và không đăng nái trang nhát. Có ngái đã máa mai khen hai tờ báo áy là “Dù sao, thì họ cũng đăng tin BS Bình thắng. Nếu họ không đăng một chá nào thì cũng không ai làm gì được họ!” Điáu áy có thể đúng, nhưng nếu không đăng tin chính quyán thua trong vụ máu hái BS Bình thì

cuong quoc Mo so đoc hân nh xp ngang hàng voi x Uganda ca ldi Amin ngày trc.

Có một điếu gì thì u vng làm cho niềm vui chiến thắng của BS Bng không đoc trn vn: đó là s vng bóng đ o quân c nh sát M da trng, v i mũ s t, áo giáp, chó trn xe h tng võ trang đ y mình đ lũng b t nh ng y sĩ ng i t n n Vi t lúc y ch có m t khí gi i trên mình là cái ng nghe đ khám b nh, - vng bóng đ o quân ký gi và chuyên viên truy n hình M đng đ o, v i nh ng c p m t cú v rình ch ch p hình các nghi can t n n VN...

Nay thì đã rõ là chính quy n ti u bang California ph m t i VÔ C GÂY THI T H I CHO NH NG NG I VÔ T I. Có th nào l p li m đoc t i ác hi n nhiên y không, khi đã b ch hóa trng h p ca BS Nguy n Đình Bng? Không ai có th hi u đoc và c m th y đoc t m vóc nh ng đau đ n ca BS Bng và ca gia đình ông ta trong su t hai năm căng thng, ch đ i phiên x bng chính ông ta. Đó m i ch là nh ng đau đ n và thi t thời ca BS Bng. Ch a nói t i nh ng đau đ n và thi t thời ca hàng trăm ng i t n n VN vô t i khác do hành đng tàn ác và vô trách nhi m ca chính quy n b n x ti u bang gây ra. Hãy ch xem chính quy n ti u bang y có hi u nghĩa ca t ng HUMAN DECENCY không. Đó là t ng mà n c M r t hay dùng trong ngôn ng chính tr và văn hóa hng ngày đ đòi h i m t tác phong nhân b n. N u cái chính quy n y đã hi u thì ng i ta nóng lòng ch đ i chính quy n y m t s b i th ng th a đáng và mau l và h u hi u là vi c dùng h thng truy n hình kh p ti u bang đ m i m t s đ i di n cho kh i ng i t n n VN t i ti u bang t i tr c c ng kính, r i b tr ng t pháp ti u bang đích thân ng i t i v i c ng đng các n n nhân y. Ph ng th c này ch đòi h i n i gi i h u trách liên h m t chút can đ m và m t chút liêm s , nh ng l hông bi t hai th y có tr thành m t xa x ph m ca n n văn minh tr góp ca x này hay không. Chúng tôi l i ph i nh c m t nh n xét đã đoc ghi m t đ n tr c ca sách này là CHÍNH QUY N LÀM CHO NG I TA TR NÊN Đ C ÁC, NGU XU N VÀ HÈN NHÁT.

Khi b rap m t s y sĩ t n n VN đ u năm 1984, m t c p ch huy trong v b rap y đã nh báo chí và truy n hình M nh n ng i t n n VN r ng xã h i M không có t đ oàn và r ng v b rap các nghi can ng oi Vi t s tránh đoc cho xã h i M các t đ oàn. Ch hai tu n sau v b rap y, tu n báo M US News & World Report đ ngày 5 tháng 3 năm 1984 đng bài kh o c u sâu s c ca giáo s Jerald Jellison trong đó, ông ta xác nh n r ng: “L a b p và gian l n hi n là n p s ng thông th ng ca xã h i M .”

B n năm tr c khi x y ra v b rap Medical 1984, có t i 113 dân bi u và ngh sĩ M , t t c đ u thu c đng Dân Ch là đng đã thào ra nh ng đ o lu t khai t Nam VN năm 1974-1975, b xác nh n là có ph m t i h i l bng ti n m t ca tên trung gian ng i Đ i Hàn Tong Sun Park. Sau v Medical 1984, chúng ta đoc bi t Th ng Vi n M đã ngâm nhi u thng không phê chu n vi c Reagan b nhi m m t ng i thân tín là Edwin Meese vào ch c v b tr ng t pháp ch v

tên này đã phò m vào mọt s đĩ u “bọt thng” (ngôn ng trn t c hi u là gian l n và l a b p). M a mai nh t là mọt trong các v “bọt thng” y ch tr giá có 15 m kim!

Mọt tu n sau chi n thng c a BS Bng, nh t báo Los Angeles Times đ ngày 19-2-1986 loan tin th m phán th t trong s chín th m phán thu c h thng t pháp Chicago đã b b i th m đoàn xác nh n có ph m t i h i m i quy n th , h i l và gian l n trong su t m i năm, t 1974 đ n 1984! Chi n d ch đĩ u tra qui mô có tên là Greylord ph i kéo dài t i trên ba năm r i m i truy t đ c 52 ng i n m trong h thng buôn bán công lý t i Chicago, 52 ng i này g m đa s là th m phán và c nh sát. Các th m phán kia cũng b truy t . Đây m i ch là đĩ u tra h thng t pháp c a thành ph Chicago. N u mu n đĩ u tra xem công lý c a n c M t i 50 tĩ u bang có trong s ch không thì ng i ta s c n ph i mọt bao nhiêu th k ?

Sáu tu n sau chi n thng c a BS Bng, nh t báo Register đng bài bình lu n c a John Dentinger n i trang A-15, đ ngày 23-5-1986, trong đó, tác gi cho hay là hai sĩ quan ph tá c nh sát trng ng Los Angeles đã b k t t i t u tán mọt s b ch phi n cho phi tang, đng th i, nh n h i l ti n mọt c a mọt k tình nghi dính líu t i v buôn b ch phi n đ không b t k gian y. Hai sĩ quan thú t i đã làm ăn nh th tr c đây t i 15 v .

N a tháng tr c ngày chi n thng c a BS Bng, tu n báo Insight phát hành toàn qu c M , đ ngày 27-1-1986 đng mọt phóng s r t dài, r t t m v mọt t ch c c nh sát M thu c thành ph Miami, tĩ u bang Florida, c p b ch phi n r i gi t ng i cho phi tang. T ch c c nh sát t đ t tên The Enterprise, chuyên lũng b t các tàu ch b ch phi n, c p b ch phi n r i gi t luôn nh ng k buôn ch t y. Ng i ta đã tìm th y xác ba ng i M g c Cuba b gi t và b đim xu ng n c, sau khi t ch c c nh sát Enterprise c p mọt s l ng b ch phi n kh ng l n ng t i 350 k, r i gi t luôn ba ng i Cuba đó.

Xem chng danh sách này còn dài...

Khi m cu c b ráp Medical 1984, chính quy n tĩ u bang California đã làm cho nh ng kh u hi u qu ng đĩ i và kh kính kh c trên Tng N Th n T Do ngoài kh i cng New York tr thành l b ch.

Tr c năm 1975, mi n Nam VN có mọt b n nh c tình c m trong đó, có mọt câu than r ng “Hnh phúc nào không t t i, không đng cay?” Nay thì ng i t n n VN sng ng trên đ t M đã có

Chương 3 - Cuộc Tội Văn Hóa Của Người Việt

Tài liệu: Phạm Kim Vinh

Chương 11, Tháng 10 Năm 2009 13:03

đó lý do để kết luận rằng cái Tội Do mà đi công quốc Mĩ ban cho người tị nạn VN cũng đã Tội và Đụng Cay rồi.

Trả lời [MCLC](#) * [Chương 4](#)